| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN PHONG**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2020/QĐST-DS. | *Yên Phong, ngày 12 tháng 02 năm 2020.* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 342, 343, 350, 355, 715, 716, 721 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ điều 317, 318, 463, 466, 468, 470, 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 01/1997/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP-BTC, ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;

Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP, ngày 29/12/2006 của Chính phủ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2019/TLST-DS, ngày 16/12/2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội.

Địa chỉ: Số 21, Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Địa chỉ: Tầng G2, nhà B4 Kim Liên, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Ninh, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Lành, Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Người nhận uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Tiến Dũng, Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1987.

Chị Trương Thị Lan, sinh năm 1988 (chị Lan uỷ quyền cho anh Vinh).

Đều trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1954.

Bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1957.

Đều trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người được ông Bình, bà Liên uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Vinh, chị Trương Thị Lan phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số tiền gốc là 1.225.790.671đ, số tiền lãi tạm tính đến hết ngày 03/02/2020 là 116.586.136đ. Tổng cả gốc và lãi là 1.342.376.807đ (một tỉ ba trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bẩy mươi sáu nghìn, tám trăm linh bẩy đồng).

Khi anh Nguyễn Văn Vinh, chị Trương Thị Lan trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả cho anh Nguyễn Văn Vinh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 118064 do UBND huyện Yên Phong cấp ngày 26/11/2012 là thửa đất số 20, tờ bản đồ số 20, diện tích 291,0$m^2$ tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp anh Vinh, chị Lan không trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội thì Ngân hàng hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, bán tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất thửa số 20, tờ bản đồ số 20, diện tích 291,0$m^2$ và tài sản trên đất tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Anh Nguyễn Văn Vinh, chị Trương Thị Lan phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền thực tế đã vay cùng với khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký, kể từ ngày 04/02/2020 đối với số tiền chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Vinh, chị Trương Thị Lan tự nguyện chịu cả 26.135.652đ án phí sơ thẩm. Xác nhận Ngân hàng TMCP Quân Đội đã nộp 25.708.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 001287, ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Phong. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 25.708.000đ tạm ứng án phí.

4. Về chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP Quân Đội tự nguyện chịu cả 3.000.000đ tiền chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ (xác nhận Ngân hàng đã nộp đủ).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận**:
- VKSND h. Yên Phong.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Yên Phong.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.